

Số: /TB-UBND

Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2026

THÔNG BÁO NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Kết quả xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng
xác định mức độ khuyết tật xã thực hiện ngày 11 tháng 5 năm 2026

Căn cứ Luật Người khuyết tật ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật; Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2019/TT-LĐTBXH ngày 02/01/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 1346/VBHN-BLĐTBXH ngày 02/4/2024 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;

Căn cứ kết quả xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã Chí Minh thực hiện ngày 11/5/2026 đối với 13 trường hợp.

Theo quy định, UBND xã Chí Minh thực hiện việc niêm yết công khai kết quả xác định mức độ khuyết tật đối với 13 trường hợp tại trụ sở UBND xã Chí Minh, trên Cổng thông tin điện tử xã Chí Minh (tại địa chỉ <https://chiminh.haiphong.gov.vn>).

(Có danh sách kèm theo)

Thời gian niêm yết: 05 ngày làm việc, từ 7h30 phút ngày 12 tháng 5 năm 2026 đến hết ngày 19 tháng 5 năm 2026.

Trong thời gian niêm yết, đề nghị Nhân dân theo dõi, nếu có ý kiến phản ánh, kiến nghị xin gửi bằng văn bản về UBND xã Chí Minh (qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã) để tiếp thu, xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thành viên Hội đồng XĐMĐKT;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH.

CHỦ TỊCH

Vũ Minh Thành

DANH SÁCH NIÊM YẾT CÔNG KHAI

Kết quả xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật xã thực hiện

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày / 5 /2026 của Chủ tịch UBND xã Chí Minh)

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Địa chỉ thường trú (thôn, xã)	Mức độ khuyết tật	Dạng khuyết tật	Ghi chú
1	Nguyễn Thành Đạt	16/10/2008	Thôn Kim Xuyên, xã Chí Minh	Nhẹ	Trí tuệ	
2	Bùi Văn Dây	01/01/1962	Thôn Quảng Xuyên, xã Chí Minh	Nhẹ	Trí tuệ	
3	Phạm Thị Ngọc	24/12/1973	Thôn Lâm Đồng, xã Chí Minh	Nặng	Vận động	
4	Phạm Văn Đào	04/4/1960	Thôn Thanh Kỳ, xã Chí Minh	Nặng	Vận động	
5	Nguyễn Thị Minh	25/6/1961	Thôn Nhân Lý, xã Chí Minh	Nặng	Vận động	
6	Nguyễn Văn Loát	09/5/1967	Thôn Gia Lộc, xã Chí Minh	Nhẹ	Vận động	
7	Phạm Quang Thái	01/9/1948	Thôn Thanh Kỳ, xã Chí Minh	Nặng	Vận động	
8	Trần Đức Quyền	08/8/1936	Thôn An Lao, xã Chí Minh	Nặng	Vận động	
9	Nguyễn Thị Chính	01/01/1933	Thôn Hiền Sỹ, xã Chí Minh	Đặc biệt nặng	Vận động, nhìn	
10	Nguyễn Văn Toàn	15/10/1961	Thôn Lâm Đồng, xã Chí Minh	Nặng	Vận động	
11	Vũ Đức Yên	15/02/1958	Thôn Nho Lâm, xã Chí Minh	Nặng	Vận động	
12	Nguyễn Thị Tiêu	20/7/1946	Thôn Nho Lâm, xã Chí Minh	Nặng	Vận động	
13	Trần Thị Huệ	24/3/1932	Thôn Đồng Kênh, xã Chí Minh	Đặc biệt nặng	Vận động, nghe nói	